

Số: 01/TTr-HĐQT/2016

Sơn La, ngày 08 tháng 10 năm 2016

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 - 2017
Về việc: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016
(Bản tóm tắt)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Mía đường Sơn La;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 152/2016/CPA HANOI - BCKT, ngày 24/8/2016 của Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán Hà Nội về việc kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2016 (năm tài chính 2016) của Công ty cổ phần mía đường Sơn La

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 - 2017 xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 (Bản tóm tắt) đã được Kiểm toán, với những nội dung cơ bản sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 (đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2016 thông qua):

- Tổng doanh thu : 482 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 61 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế 60,5 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức : 60%/VĐL

Trong đó

- Chia cổ tức bằng tiền : 40%/VĐL
- Chia cổ tức bằng cổ phiếu : 20%/VĐL

2. Kết quả thực hiện năm 2016

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

ĐVT: VND

Chỉ tiêu	Năm 2016 (Từ 01/01/2016 – 30/6/2016)	Năm 2015 (Từ 01/01/2015 – 30/06/2015)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	425.667.570.504	390.245.372.234
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-

Chỉ tiêu	Năm 2016 (Từ 01/01/2016 – 30/6/2016)	Năm 2015 (Từ 01/01/2015 – 30/06/2015)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	425.667.570.504	390.245.372.234
4. Giá vốn hàng bán	310.181.696.679	332.895.385.582
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	115.485.873.825	57.349.986.652
6. Doanh thu hoạt động tài chính	4.213.171.880	5.050.977.576
7. Chi phí tài chính	2.416.186.156	128.375.002
8. Chi phí bán hàng	2.234.908.443	2.733.260.052
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.167.637.018	9.614.900.698
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	105.880.314.088	49.924.428.476
11. Thu nhập khác	238.167.227	878.725.032
12. Chi phí khác	28.526.737	85.138.015
13. Lợi nhuận khác	209.640.490	793.587.017
14. Tổng lợi nhuận trước thuế	106.089.954.578	50.718.015.493
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	596.912.116	2.528.793.020
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	105.493.042.462	48.189.222.473
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	15.514	7.087

2.2 Bảng cân đối kế toán tóm tắt:

ĐVT: VND

	30/06/ 2016	01/01/2016
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	407.061.021.718	262.719.897.074
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	240.161.583.556	162.644.396.060
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	913.023.046	7.859.638.449
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	24.000.000.000	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	158.331.170.691	112.844.583.566
IV. Hàng tồn kho	56.512.493.445	37.253.146.076
V. Tài sản ngắn hạn khác	404.896.374	4.687.027.969
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	166.899.438.162	100.075.501.014
I. Các khoản phải thu dài hạn	-	
II. Tài sản cố định	138.672.621.671	87.968.439.447
III. Tài sản dở dang dài hạn	24.605.334.132	8.994.587.213
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	3.000.000.000	3.000.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	621.482.359	112.474.354
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	407.061.021.718	262.719.897.074
C. NỢ PHẢI TRẢ	137.935.187.133	64.587.104.951
I. Nợ ngắn hạn	88.799.811.084	60.166.355.301
II. Nợ dài hạn	49.135.376.049	4.420.749.650
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	269.125.834.585	198.132.792.123
I. Vốn chủ sở hữu	269.125.834.585	198.132.792.123
1. Vốn góp của chủ sở hữu	68.000.000.000	68.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	3.998.638.028	3.998.638.028
3. Quỹ đầu tư phát triển	36.607.779.802	31.607.779.802

	30/06/ 2016	01/01/2016
4. Quỹ khác thuộc vốn CSH	6.800.000.000	5.996.867.306
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	153.719.416.755	88.529.506.987
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-

Trên đây là bản tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2016 (kỳ hoạt động từ 01/01/2016 đến 30/6/2016) của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La đã được Kiểm toán, Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đặng Việt Anh